TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 09/10/2018
"V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đinh Lâm Xướng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Đinh Minh Tặng

2. Ông: Trương Ngọc Nhân

Thư ký phiên toà: Ông Trương Quốc Hoàn – Thư ký Toà án nhân dân huyện Minh Hoá.

Ngày 09 tháng 10 năm 2018, tại Toà án nhân dân huyện Minh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 04/2018/TLST – HNGĐ ngày 08/01/2018 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2018/QĐST- HNGĐ ngày 19/4/2018 của Toà án nhân dân huyện Minh Hoá giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T

Trú tại: Tiểu khu M, TT Quy Đ, huyện Minh H, tỉnh Quảng Bình-có mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Thái H

Trú tại: Tiểu khu M, TT Quy Đ, huyện Minh H, tỉnh Quảng Bình- vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn ghi ngày 15/12/2017 và tại bản tự khai ghi ngày 08/01/2018 của nguyên đơn Nguyễn Thị T trình bày: giữa chị T và anh H đã đăng ký kết hôn ngày 16/09/2002 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đồng L, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng thương yêu hòa thuận. Sau một thời gian phát sinh mâu thuẫn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa. Vì vậy chị T làm đơn yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

Con chung của vợ chồng: Chị T và anh H có với nhau 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Trà M, sinh ngày 14/8/2003 và cháu Nguyễn Thái H, sinh ngày 21/4/2005, nguyện vọng của chị T nếu ly hôn xin được nuôi dưỡng hai con chung và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho mỗi cháu.

Tài sản chung và khoản vay chung: Chị T không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa đã thụ lý vụ kiện theo yêu cầu của chị Nguyễn Thị T

Về phía bị đơn Nguyễn Thái H, sau khi thụ lý vụ án Toà án nhân dân huyện Minh Hoá đã triệu tập anh H nhiều lần nhưng anh H cố tình không đến Toà án để tham gia các phiên hoà giải. Toà án nhân dân huyện Minh Hoá đã đến tại cơ sở và xác minh thì biết được biết hiện nay anh H đang có mặt tại địa phương và nhận được giấy triệu tập của Tòa án nhưng cố tình không hợp tác với Tòa án để giải quyết vụ án. Tòa án đã niêm yết tất cả các giấy triệu tập, quyết định đưa vụ án ra xét xử và thông báo mở lại phiên tòa tại Ủy ban nhân dân thị trấn Quy Đ nơi anh H cư trú nhưng anh H vẫn không đến tòa án để giải quyết vụ án.

Ngày 04/5/2018, Toà án nhân dân huyện Minh Hoá đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm ly hôn đối với chị T và anh H, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh H vắng mặt nên đã hoãn phiên toà vì lý do vắng mặt bị đơn. Tại phiên tòa hôm nay anh H vẫn vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Thái H đã đăng ký kết hôn vào ngày 16/09/2002 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đồng L, huyện Tuyên H, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, nên được coi đây là cuộc hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống 2 vợ chồng đã có với nhau 02 con chung. Đáng lẽ ra anh chị đã có một gia đình hạnh phúc, nhưng chỉ vì những bất đồng quan điểm trong cuộc sống vợ chồng mà giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng không thể hoà giải được.

[2] Về phía bị đơn anh Nguyễn Thái H có hộ khẩu thường trú tại Tiểu khu M, TT Quy Đ, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình, nhưng cố tình dấu địa chỉ mặc dù đã được Toà án tống đạt giấy triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt tại Toà án. Ngày 04/5/2018, Toà án nhân dân huyện Minh H đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm ly hôn đối với chị T và anh H. Mặc dù đã được Tòa án tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập hợp lệ nhưng anh H vẫn vắng mặt, nên đã hoãn phiên toà vì lý do vắng mặt bị đơn. Tại phiên tòa hôm nay anh H đã được toà án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Toà án tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét thấy mâu thuẩn của hai vợ chồng là rất trầm trọng, mục đích hôn nhân của chị T và anh H không đạt được, nên xử cho vợ chồng được ly hôn là đúng quy định tại các điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Trong đơn khởi kiện và tại phiên toà hôm nay chị T yêu cầu xin được nuôi con chung và yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000, đồng cho mỗi cháu. Xét thấy nguyện vọng của chị T là thoả đáng vì con hiện nay đang ở với chị T, mặt khác các con của anh chị có nguyện vọng nếu ly hôn xin được ở với mẹ, nên cần áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình xử giao chị T trực tiếp chăm sóc con chung, anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con một tháng 1.000.000, đồng cho mỗi cháu là hợp lý và đúng với quy định tại các điều 81, 82 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[5] Tài sản chung và các khoản vay chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000, đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về tranh chấp ly hôn nhưng được trừ số tiền đã nộp tạm ứng án phí 300.000, đồng (theo biên lai số: 0004006 ngày 08/01/2018 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình); chị T đã nộp đủ án phí. Anh H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo đình kỳ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; các khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội khoá 14, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Thái H

2. Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Thị Trà M, sinh ngày 14/8/2003 và cháu Nguyễn Thái H, sinh ngày 21/4/2005, anh Hiền có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000, đồng (Một triều đồng) cho mỗi cháu. Thời gian nộp tiền cấp dưỡng kể từ tháng 10/2018 cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi. Anh H có quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở anh H thực hiện quyền này. Khi cần thiết vì quyền lợi của con một trong hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000, đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về tranh chấp ly hôn nhưng được trừ số tiền đã nộp tạm ứng án phí 300.000, đồng (theo biên lai số: 0004006 ngày 08/01/2018 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình); chị Thái đã nộp đủ án

phí. Anh H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo đình kỳ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trường hợp bên phải thi hành án do chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán quy định tại Khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự mà không có thỏa thuận lãi suất thì thực theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự được xác định mức lãi suất quá hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự để trả cho bên được thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành.

4. Quyền kháng cáo: nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (09/10/2018), bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND thị trấn Quy Đ, huyện Minh H, tỉnh Quảng Bình để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VSND huyện Minh hóa**;**
- Toà án ND tỉnh Quảng bình;
- Chi cục THADS huyện Minh hóa;
- Các đương;
- UBND thị trấn Đồng L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đinh Lâm Xướng